

ĐẢM BẢO PHÁP LÝ, THỰC TIỄN HÌNH THỨC KINH DOANH ONLINE

Lê Thị Huỳnh Như¹¹⁷

Tóm tắt: Kinh doanh online đã trở thành phương thức kinh doanh phổ biến trong thời đại công nghệ 4.0. Tuy nhiên, không phải người bán hàng nào cũng nắm rõ những quy định của pháp luật liên quan. Trong bài viết này, tác giả trình bày và phân tích các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh online, đưa ra một số bất cập, từ đó nêu lên giải pháp góp phần hoàn thiện.

Từ khóa: Kinh doanh online

Abstract: Online business has become a popular business method in the 4.0 technology age. However, not all sellers are fully aware of the laws. In this article, the author presents and analyzes the legal provisions on online business activities, gives some inadequacy, thereby suggesting solutions to contribute to improvement.

Keywords: Online business.

Đặt Vấn Đề

Ngày nay, với sự phát triển của xã hội, của cuộc cách mạng công nghệ hóa mà việc trao đổi, mua bán, đến tìm hiểu tất cả các thông tin của hàng hóa, dịch vụ rất dễ dàng bởi một cú “click chuột” thông qua các trang mạng xã hội như facebook, zalo... hoặc thông qua website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử được tạo bởi những thương nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đó. Trong bài viết này, tác giả trình bày và phân tích các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh online, đưa ra một số bất cập, từ đó nêu lên giải pháp góp phần hoàn thiện.

1. Quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh online

1.1 Chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh online

Thực tế cho thấy, hình thức kinh doanh online đã trở nên khá phổ biến và đang dần trở thành lựa chọn hàng đầu của nhiều người bởi tính tiện dụng và những lợi ích mà nó mang lại. Dễ dàng nhận thấy, ưu điểm của hình thức kinh doanh online là mọi người có thể linh hoạt trong giao dịch, tiết kiệm về thời gian, không giới hạn về không gian, và việc mua sắm thu hút được nhiều đối tượng khách hàng khác nhau. Nắm được nhu cầu đó, nhiều tổ chức, doanh nghiệp và có cả những cá nhân đã tham gia kinh doanh online, thực tế có nhiều người cán bộ, công chức, viên chức hoặc người chưa thành niên vẫn đang tiến hành hoạt động kinh doanh online thông qua các trang mạng xã hội công cộng, trang mạng cá nhân, các trang Website thương mại điện tử... Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 thì những người là cán bộ công chức, viên chức theo quy định của pháp luật cán bộ công chức; người chưa thành niên, sĩ

¹¹⁷ Thạc sĩ, Giảng viên Trường Đại học An Giang.

quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp... không được thành lập và quản lý doanh nghiệp. Vậy nếu xét dưới góc độ pháp lý thì việc bán hàng online của cán bộ, công chức, viên chức; người chưa thành niên có vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành không?

Nghiên cứu các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật cán bộ công chức, Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thì có thể thấy không có quy định nào cấm những đối tượng trên không được phép tiến hành hoạt động kinh doanh online. Trên tinh thần “được làm những gì pháp luật không cấm” thì có thể hiểu những đối tượng này vẫn được quyền tham gia kinh doanh online nhưng phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

1.2 Quyền và nghĩa vụ của chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh online

❖ Quyền tự do kinh doanh

Trên tinh thần của Hiến pháp năm 2013, Luật Doanh nghiệp 2020 quy định một trong các quyền của doanh nghiệp là quyền tự do kinh doanh ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Việc tự do kinh doanh này được thể hiện qua việc họ có toàn quyền tự chủ trong hoạt động kinh doanh, toàn quyền lựa chọn hình thức cũng như ngành, nghề kinh doanh, cũng như quyền tự do lựa chọn địa bàn, quy mô kinh doanh. Mặc dù pháp luật hiện hành không quy định cụ thể quyền chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh online nhưng các chủ thể này cũng tham gia vào hoạt động kinh doanh nói chung nên có thể hiểu chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh online cũng được quyền tự do lựa chọn ngành nghề, hình thức kinh doanh, chẳng hạn họ có quyền tự do lựa chọn kinh doanh thông qua các hình thức dưới đây:

Thứ nhất: hình thức kinh doanh thông qua các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo. Đây là hình thức mà chủ thể kinh doanh có thể trực tiếp đăng tải hình ảnh sản phẩm, dịch vụ lên trang Facebook cá nhân hoặc Facebook Fanpage để tìm kiếm khách hàng.

Thứ hai: hình thức kinh doanh thông qua website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử hoặc ứng dụng thương mại điện tử trên nền tảng di động để giới thiệu dịch vụ, sản phẩm. Đây là hình thức kinh doanh thông qua một bên trung gian. Theo đó, các thương nhân, tổ chức, cá nhân không phải chủ sở hữu website có thể tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình mua bán hàng hóa, dịch vụ trên đó.

Thứ ba: hình thức bán hàng thông qua website riêng. Đây là hình thức kinh doanh mà thương nhân tự lập website riêng và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của chính mình mà không cần thông qua một bên trung gian nào hết.

Mặc dù, pháp luật cho phép các chủ thể kinh doanh online được quyền tự do kinh doanh, trong đó có quyền tự do lựa chọn ngành nghề, sản phẩm kinh doanh. Tuy nhiên, việc thực hiện quyền này cần phải trong khuôn khổ của pháp luật, cụ thể thương nhân, tổ chức, cá nhân không được sử dụng website thương mại điện tử để kinh doanh các hàng hóa hạn chế kinh doanh sau¹¹⁸:

¹¹⁸ Điều 3 Thông tư 47/2014/TT-BCT ngày 5 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công thương quy định về quản lý website thương mại điện tử.

- + Súng săn và đạn súng săn, vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ;
- + Thuốc lá điếu, xì gà và các dạng thuốc lá thành phẩm khác;
- + Rượu các loại;
- + Thực vật, động vật hoang dã quý hiếm, bao gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến;
- + Các hàng hóa hạn chế kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, thương nhân thiết lập website để bán các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phải công bố trên website của mình số, ngày cấp và nơi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với hàng hóa, dịch vụ đó.

❖ Nghĩa vụ đăng ký kinh doanh

Đăng kí kinh doanh là một trong những nghĩa vụ mà chủ thể kinh doanh phải thực hiện trước khi tham gia hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, không phải mọi chủ thể kinh doanh đều phải đăng kí kinh doanh trước khi hoạt động kinh doanh bởi nếu chủ thể kinh doanh có quy mô kinh doanh nhỏ lẻ hoặc không có địa điểm, trụ sở cố định, hoặc là những hoạt động kinh doanh hàng hóa theo chuyến với quy mô không nhiều và tần suất không thường xuyên¹¹⁹ thì không phải thực hiện nghĩa vụ đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Vậy đối với chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh online thì có bắt buộc phải thực hiện đăng ký kinh doanh hay không?

Dựa vào tính chất và đặc điểm của mô hình kinh doanh online thì đây cũng là loại hình kinh doanh không có địa điểm, trụ sở cố định cho nên chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh online không cần phải đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

¹¹⁹ Nhóm đối tượng này được quy định cụ thể tại Điều 3 Nghị định 39/2007/NĐ-CP ngày 16 tháng 03 năm 2007 của Chính phủ về hoạt động thương mại một cách độc lập thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh “*Cá nhân hoạt động thương mại là cá nhân tự mình hàng ngày thực hiện một, một số hoặc toàn bộ các hoạt động được pháp luật cho phép về mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác nhưng không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh và không gọi là “thương nhân” theo quy định của Luật Thương mại. Cụ thể bao gồm những cá nhân thực hiện các hoạt động thương mại sau đây:*

- a) *Buôn bán rong (buôn bán dạo) là các hoạt động mua, bán không có địa điểm cố định (mua rong, bán rong hoặc vừa mua rong vừa bán rong), bao gồm cả việc nhận sách báo, tạp chí, văn hóa phẩm của các thương nhân được phép kinh doanh các sản phẩm này theo quy định của pháp luật để bán rong;*
- b) *Buôn bán vật là hoạt động mua bán những vật dụng nhỏ lẻ có hoặc không có địa điểm cố định;*
- c) *Bán quà vật là hoạt động bán quà bánh, đồ ăn, nước uống (hàng nước) có hoặc không có địa điểm cố định;*
- d) *Buôn chuyển là hoạt động mua hàng hóa từ nơi khác về theo từng chuyến để bán cho người mua buôn hoặc người bán lẻ;*
- đ) *Thực hiện các dịch vụ: đánh giày, bán vé số, chữa khóa, sửa chữa xe, trông giữ xe, rửa xe, cắt tóc, vẽ tranh, chụp ảnh và các dịch vụ khác có hoặc không có địa điểm cố định;*
- e) *Các hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh khác.”*

Dù không phải thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh nhưng các chủ thể thực hiện hoạt động kinh doanh online phải tiến hành thủ tục đăng ký với Bộ Công Thương trước khi đi vào hoạt động. Tuy nhiên, không phải hoạt động kinh doanh online nào cũng phải thực hiện thủ tục đăng ký với Bộ Công Thương, theo quy định tại Điều 6 Thông tư 47/2014/TT-BCT, chỉ các mạng xã hội có một trong những hình thức hoạt động như: (1) website cho phép người tham gia được mở các gian hàng trên đó để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ; (2) website cho phép người tham gia được lập các website nhánh để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ; (3) website có chuyên mục mua bán, trên đó cho phép người tham gia đăng tin mua bán hàng hóa và dịch vụ thì mới phải tiến hành đăng ký với Bộ Công Thương dưới hình thức sàn giao dịch thương mại điện tử. Như vậy, những chủ thể kinh doanh trên nền tảng Facebook, Zalo cá nhân thì không thuộc các trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký với Bộ Công Thương.

❖ Nghĩa vụ đóng thuế và lệ phí

Theo quy định của Luật Quản lý thuế năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2012, 2016) thì tổ chức, cá nhân phát sinh nghĩa vụ thuế khi có hoạt động thương mại hoặc làm công, mua bán tài sản, không phân biệt giao dịch được thực hiện theo phương thức truyền thống hay theo phương thức điện tử. Điều này có nghĩa là bất kể doanh nghiệp hay cá nhân có đăng ký kinh doanh hay không, thực hiện kinh doanh theo phương thức truyền thống hay theo phương thức điện tử, miễn có hoạt động mua bán phát sinh thu nhập thì có trách nhiệm đăng ký, kê khai, nộp thuế.

Theo Điều 1 Thông tư 92/2015/TT-BTC người nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân là cá nhân cư trú bao gồm cá nhân, nhóm cá nhân và hộ gia đình có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, không phải cá nhân, hộ gia đình nào thực hiện hoạt động kinh doanh cũng đều nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân, chỉ những cá nhân có doanh thu lớn hơn 100 triệu đồng/năm thì mới phải đóng thuế. Như vậy, căn cứ vào quy định này thì chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh online cũng phải đóng thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân nếu họ có doanh thu từ bán hàng online lớn hơn 100 triệu đồng/năm.

Ngoài ra, theo khoản 1 Điều 3 và Điều 4 Nghị định 139/2016/NĐ-CP thì tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động kinh doanh nói chung, kinh doanh online nói riêng còn phải nộp lệ phí môn bài khi có doanh thu hàng năm lớn hơn 100 triệu đồng, cụ thể:

Doanh thu/năm	Lệ phí môn bài phải nộp/năm
Trên 500 triệu đồng	01 triệu đồng
Từ 300 - 500 triệu đồng	500.000 đồng
Trên 100 - 300 triệu đồng	300.000 đồng

❖ Một số nghĩa vụ khác

Theo quy định của Thông tư 47/2014/TT-BCT thì chủ thể kinh doanh online không cần phải đăng ký với Bộ Công Thương, trừ một số trường hợp ngoại lệ. Tuy nhiên, nhằm phục vụ

hoạt động quản lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì chủ thể thực hiện hoạt động kinh doanh online phải thực hiện những trách nhiệm sau¹²⁰:

Cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin như: Tên, địa chỉ, số điện thoại của người bán... cho chủ sàn giao dịch thương mại điện tử khi đăng ký sử dụng dịch vụ;

Cung cấp đầy đủ thông tin về hàng hóa, dịch vụ theo quy định khi bán hàng hóa;

Đảm bảo tính chính xác, trung thực về thông tin của hàng hóa, dịch vụ mà mình cung cấp;

Tuân thủ quy định của pháp luật về: Thanh toán, quảng cáo, khuyến mãi; Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng... cùng các quy định của pháp luật khác khi bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên sàn giao dịch thương mại điện tử;

Cung cấp tình hình kinh doanh của mình khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Ngoài ra, theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 26 Nghị định 52/2013/NĐ-CP thì việc kinh doanh online dưới hình thức lập website thương mại điện tử bán hàng hay kinh doanh thông qua các sàn giao dịch điện tử phải tuân thủ các quy định của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khi cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho khách hàng.

2. Một số bất cập và giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh online

Thứ nhất: hoạt động kinh doanh trên mạng xã hội ngày càng phát triển. Đặc biệt do ảnh hưởng của dịch Covid-19, việc kinh doanh online mang lại nhiều lợi thế cho chủ thể kinh doanh, điều này đem lại lợi nhuận “khủng” cho người kinh doanh, nhất là các doanh nghiệp chuyên kinh doanh thương mại điện tử. Tuy nhiên, hiện nay việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh qua mạng là vấn đề hết sức khó khăn và phức tạp. Điều này xuất phát từ những nguyên nhân sau:

Một là: giao dịch kinh doanh trên mạng xã hội được thực hiện thông qua các phương tiện công nghệ thông tin như điện thoại di động, máy tính... có thể tiến hành hoạt động kinh doanh mọi lúc, mọi nơi, không giống như hình thức kinh doanh truyền thống (có cửa hàng, địa chỉ doanh nghiệp). Hơn nữa, đặc điểm của hoạt động kinh doanh online là “ảo”, dựa trên nền tảng công nghệ, thông tin của người bán và người mua thường không hiển thị cụ thể nên khó kiểm chứng thông tin nhận dạng, dễ dàng xóa bỏ, thay đổi, nên tạo sự khó khăn trong việc nắm bắt các giao dịch. Đơn cử như nhiều doanh nghiệp sử dụng website để quảng bá sản phẩm, hàng hóa, kết hợp với bán hàng trực tuyến cho người tiêu dùng là cá nhân, nhưng không xuất hóa đơn bán hàng, không kê khai doanh thu tính thuế giá trị gia tăng và thu nhập doanh nghiệp.

Hai là: nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh bán hàng thu tiền mặt, hay sử dụng dịch vụ giao hàng thu tiền hộ, chỉ sử dụng website, trang mạng xã hội để thực hiện quảng cáo sản phẩm, nhưng việc bán hàng lại thông qua điện thoại, tin nhắn. Điều này khiến cơ quan thuế gặp nhiều khó khăn trong việc thu thập thông tin.

¹²⁰ Điều 37 Nghị định 52/2013/NĐ-CP.

Thứ hai, khung pháp lý cho hoạt động thương mại điện tử nói chung, kinh doanh online nói riêng được xây dựng từ năm 2013 - giai đoạn đầu của thương mại điện tử cho nên, rất nhiều vấn đề chưa được đề cập hoặc được quy định rất chung chung, chỉ mang tính nguyên tắc nên gây khó khăn cho quá trình áp dụng. Cụ thể như sau:

Một là, các văn bản pháp luật hiện nay chỉ điều chỉnh hoạt động kinh doanh online dưới hình thức lập website bán hàng hoặc thông qua sàn giao dịch thương mại điện tử, mà vẫn chưa có quy định pháp luật về quản lý những đối tượng kinh doanh thông qua các trang mạng xã hội như zalo, facebook... Chính điều này dẫn đến thực trạng khó khăn trong công tác xử lý các hành vi vi phạm khi kinh doanh dựa trên các nền tảng mạng xã hội zalo, facebook.

Khung pháp lý quản lý hoạt động thương mại điện tử hiện vẫn áp dụng chung cho cả mạng xã hội và sàn giao dịch thương mại điện tử, mà chưa tính đến những khác biệt cơ bản. Một trong những điểm khác biệt nổi bật giữa mạng xã hội và sàn thương mại điện tử là cho đến nay các mạng xã hội chưa có chức năng đặt hàng trực tuyến. Người mua và người bán vẫn phải liên hệ trực tiếp với nhau để hoàn thành giao dịch thương mại. Trong khi đó các sàn thương mại điện tử có thể có chức năng đặt hàng trực tuyến và cho phép giao dịch được hoàn tất trên môi trường mạng từ khâu đặt hàng cho đến khâu vận chuyển và giao hàng. Do đó, công tác quản lý hoạt động có yếu tố thương mại điện tử trên mạng xã hội cần có những khác biệt với các loại hình thương mại điện tử khác để phù hợp với bản chất của hoạt động này và có tính khả thi trong thực tế.

Hai là, Khoản 1 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BCT quy định, “*Thương nhân, tổ chức, cá nhân thiết lập website thương mại điện tử bán hàng phải thông báo với Bộ Công Thương*”. Quy định này nhằm tạo thuận lợi cho Cơ quan thuế trong quá trình theo dõi, nắm bắt hoạt động của các doanh nghiệp, các tổ chức sở hữu website bán hàng, từ đó rà soát các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác để thu thuế. Thế nhưng, thực tế cho thấy, không nhiều doanh nghiệp thực hiện theo quy định này. Nguyên nhân là do Thông tư 47/2014/TT-BCT quy định trách nhiệm đăng ký là của doanh nghiệp mà không quy định trách nhiệm kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, dẫn đến việc nhiều doanh nghiệp trốn tránh trách nhiệm thông báo với Bộ Công Thương mà vẫn không bị xử lý.

Ba là, nhằm khắc phục thực trạng buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng trên mạng, Khoản 4 Điều 4 Thông tư 47/2014/TT-BCT quy định trách nhiệm của thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ thương mại điện tử trong việc loại bỏ khỏi website những thông tin bán hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và các hàng hóa, dịch vụ vi phạm pháp luật khác khi phát hiện hoặc nhận được phản ánh có căn cứ xác thực về những thông tin này. Tuy nhiên, trên thực tế điều này khó thực hiện do người bán hàng được phép tạo gian hàng mà không phải qua kiểm soát của chủ sàn giao dịch. Chính vì vậy, quy định này vẫn chưa thật sự hiệu quả trong công tác đẩy lùi vấn nạn hàng giả, hàng kém chất lượng.

Thứ ba, thực trạng tiêu thụ hàng giả, hàng lậu, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên các trang mạng xã hội xuất hiện ngày càng nhiều với các vi phạm ngày càng tinh vi. Nhiều gian hàng đăng hình ảnh hàng thật để thu hút người tiêu dùng nhưng lại bán hàng giả, hàng nhái giá rẻ.

Chính điều này đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh, thương hiệu của những doanh nghiệp mà họ đã mất hàng chục năm để xây dựng thương hiệu, niềm tin đối với khách hàng¹²¹. Thực tế cho thấy, ngay trong quý III/2020, lực lượng chức năng đã phát hiện hơn 63.100 vụ việc vi phạm, thu nộp ngân sách nhà nước gần 4.400 tỷ đồng, khởi tố 369 vụ việc¹²². Thực trạng xuất hiện nhiều nhưng việc xử lý các vi phạm trên đang là vấn đề rất khó để kiểm soát bởi việc kinh doanh online đang rất dễ dàng, chưa có gì ràng buộc các cơ sở kinh doanh online về trách nhiệm pháp lý. Hơn nữa, tính chất của hoạt động kinh doanh online là người mua và người bán không gặp nhau, dẫn đến việc không cần cửa hàng, không biết kho hàng nằm ở đâu. Đặc biệt, nhiều địa điểm hoạt động kinh doanh online nằm lẫn trong nhà dân, khu chung cư, nên lực lượng chức năng gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận, kiểm tra, xử lý.

Giải pháp hoàn thiện

Thứ nhất, giải pháp quản lý hoạt động thu thuế kinh doanh online

Để việc quản lý hoạt động kinh doanh thương mại điện tử được hiệu quả, không bị thất thu thuế thì trước hết, cần hoàn thiện khung pháp lý cho thương mại điện tử. Trên thực tế, pháp luật về thương mại điện tử là công cụ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng khi giải quyết các sai phạm, tranh chấp có liên quan. Do đó, cần bổ sung thêm các quy định về cách thức quản lý các mạng xã hội kinh doanh thương mại điện tử; phân quyền quản lý cụ thể, rõ ràng cho các cơ quan quản lý có liên quan; đưa ra các chế tài có sức răn đe tương ứng với các hành vi vi phạm. Trong trường hợp tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh online cố tình chây ì, không kê khai nộp thuế, có hành vi trốn thuế, cơ quan thuế công bố danh sách các chủ thể này trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định, đồng thời, có văn bản gửi Bộ Thông tin và Truyền thông ngăn chặn hoạt động của trang website vi phạm.

Thứ hai, giải pháp khắc phục vấn nạn hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động kinh doanh online

Cần tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa lực lượng quản lý thị trường và các lực lượng chức năng tại địa bàn có hành vi vi phạm trong trao đổi chia sẻ thông tin, hỗ trợ kỹ thuật các đối tượng, phương thức thủ đoạn về các hành vi vi phạm trong lĩnh vực này.

Bên cạnh đó, cần phải khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, Hiệp hội trong việc cung cấp, trao đổi về những đối tượng, thủ đoạn, lợi dụng hoạt động thương mại điện tử để thực hiện hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả. Cùng với đó là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức các hội thảo phổ biến kỹ năng nhận biết hàng thật - hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong thương mại điện tử; nghiên cứu giải pháp và triển khai hệ thống thông

¹²¹ Lê Thanh Tùng, Thương mại điện tử ‘tiếp tay’ buôn bán hàng giả, hàng lậu: Xử phạt dừng như ‘muối bỏ bể’, <http://vietq.vn/thuong-mai-dien-tu-tiep-tay-buon-ban-hang-gia-hang-lau-xu-phat-dung-nhu-muoi-bo-be-d176342.html>, truy cập ngày [26/5/2021].

¹²² Tô Uyên, Nhận diện, xử lý các hành vi gian lận thương mại điện tử, <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/nhip-song-tai-chinh/2021-01-20/nhan-dien-xu-ly-cac-hanh-vi-gian-lan-thuong-mai-dien-tu-98598.aspx>, truy cập ngày [27/5/2021]

tin hàng thật - hàng giả, tra cứu thông tin vi phạm về kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, hàng cấm, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Về phía người tiêu dùng, khi có thực hiện giao dịch mua bán hàng hóa phải có các giấy tờ, chứng từ chứng minh việc giao dịch và phải kịp thời thông tin, tố giác đến các cơ quan chức năng các trường hợp mua bán hàng hóa qua mạng vi phạm các quy định của pháp luật, để kịp thời ngăn chặn, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật.

Thứ ba, nghiên cứu xây dựng nghị định sửa đổi Nghị định 52/2013/NĐ-CP để đáp ứng tình hình mới. Cần tăng cường các biện pháp chế tài đủ sức răn đe như dừng, cắt tên miền với các trang bán hàng giả; gắn trách nhiệm các chủ sàn giao dịch điện tử với hàng hóa đăng bán trên trang thương mại điện tử để tăng cường các công cụ quản lý hàng hóa vì hiện nhiều cá nhân từ học sinh, sinh viên, đến cán bộ công chức đều có thể tham gia vào hoạt động thương mại điện tử.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hiến pháp năm 2013
- [2] Luật Quản lý thuế 2006
- [3] Luật Doanh nghiệp 2020
- [4] Nghị định 39/2007/NĐ-CP ngày 16 tháng 03 năm 2007 của Chính phủ về hoạt động thương mại một cách độc lập thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh
- [5] Nghị định 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử.
- [6] Nghị định 139/2016/NĐ-CP ngày 4 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về Lệ phí môn bài.
- [7] Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 5 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công thương về quản lý website thương mại điện tử.
- [8] Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế số 71/2014/qh13 và nghị định số 12/2015/nđ-cp ngày 12/02/2015 của chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế.
- [9] Lê Thanh Tùng, Thương mại điện tử ‘tiếp tay’ buôn bán hàng giả, hàng lậu: Xử phạt đùng như ‘muối bỏ bể’, <http://vietq.vn/thuong-mai-dien-tu-tiep-tay-buon-ban-hang-gia-hang-lau-xu-phat-dung-nhu-muoi-bo-be-d176342.html>, truy cập ngày [26/5/2021].
- [10] Tô Uyên, Nhận diện, xử lý các hành vi gian lận thương mại điện tử, <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/nhip-song-tai-chinh/2021-01-20/nhan-dien-xu-ly-cac-hanh-vi-gian-lan-thuong-mai-dien-tu-98598.aspx>, truy cập ngày [27/5/2021].